

Số: 347 /TB-TTYT

Tiên Yên, ngày 27 tháng 8 năm 2025

Về việc yêu cầu báo giá thiết bị y tế thuộc dự toán
kinh phí không tự chủ - Kinh phí mua sắm, sửa
chữa, bảo dưỡng trang thiết bị năm 2025 cho các
đơn vị trực thuộc sở Y tế (đợt 1)

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thuộc dự toán kinh phí không tự chủ - Kinh phí mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế (đợt 1), với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên, địa chỉ: Phố Lý Thường Kiệt - Thị trấn Tiên Yên - Tiên Yên - Quảng Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ông: Trịnh Công Viết.

- Chức vụ: Phó trưởng khoa Dược – VTTBYT.

- Số điện thoại: 0906.039.439.

Hoặc:

- Bà Bé Thị Nhung

- Chức vụ: Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Số điện thoại: 0944.329.094

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản cứng: Tại khoa Dược - TTB - VTYT, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên, địa chỉ: Phố Lý Thường Kiệt - xã Tiên Yên - tỉnh Quảng Ninh.

- Bản mềm qua email: banmuasamttyty@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10h 30 phút ngày 27 tháng 8 năm 2025 đến trước 10 giờ 30 phút ngày 12 tháng 9 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 12 tháng 9 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt	Mô tả cụ thể tại phụ lục 02 Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế	01	Bộ
2	Bộ dụng cụ phẫu thuật cắt amidal, VA		01	Bộ
3	Máy theo dõi bệnh nhân		01	Máy
	Tổng: 3 danh mục			

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên, địa chỉ: Phố Lý Thường Kiệt - Thị trấn Tiên Yên - Tiên Yên - Quảng Ninh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Dự kiến trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.

4. Các thông tin khác:

(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).

Lưu ý:

1. Nhà cung cấp, hãng sản xuất có thể chào giá một hoặc nhiều mặt hàng.
2. Trung tâm xem xét không tổng hợp đối với các báo giá trong các trường hợp sau:

- Không có báo giá bán cứng được ký bởi người có thẩm quyền;
- Không cung cấp tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật;
- Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, số điện thoại, email hoặc không được ký bởi người không có thẩm quyền;
- Đảm bảo thời gian giao hàng trước 31/12/2025.

Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng DS-TT&GDSK (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, BMS.





Mẫu số 01. Bảng đáp ứng kỹ thuật

(Kèm theo Thông báo số 347/TB-TTYT ngày 28 tháng 8 năm 2025
của Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên)

BẢNG ĐÁP ỨNG KỸ THUẬT HÀNG HÓA CHÀO GIÁ

Yêu cầu mời chào giá (Chi tiết tại Phụ lục 02)	Thông số kỹ thuật chào giá	
.....	Đáp ứng/ Không đáp ứng	- Nếu đáp ứng: Nêu chính xác thông số có trong tài liệu kỹ thuật của hàng hóa. - Nếu không đáp ứng: Nêu rõ thông số có trong tài liệu kỹ thuật của hàng hóa trong kèm theo thuyết minh/lý giải. - Trường hợp có công nghệ/giải pháp kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu chuyên môn đề nghị thuyết minh cụ thể. Thể hiện chất lượng tốt hơn thì liệt kê kèm theo (các) tài liệu chứng minh.



Kính gửi: ... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



PHỤ LỤC 01

Các yêu cầu chung về lập báo giá

(Kèm theo Thông báo số: 347/TB-TTYT ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên)

STT	Thông tin	Chỉ tiêu	Đánh giá đáp ứng kỹ thuật của Báo giá
1	Công ty phải lập bảng đáp ứng tính năng chi tiết của hàng hóa do Công ty chào so với yêu cầu của Trung tâm như Mẫu tại Mẫu số 01 .	Có bảng đáp ứng với đầy đủ thông tin yêu cầu	Đáp ứng
		Không có bảng đáp ứng hoặc bảng đáp ứng không có đầy đủ thông tin	Không đáp ứng

- Trung tâm đánh giá mức độ đáp ứng kỹ thuật của hàng hóa công ty chào dựa trên cơ sở Bảng kê khai thông số kỹ thuật - **do công ty tự kê khai** - tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung do công ty tự kê khai. Trường hợp cần thiết Trung tâm sẽ yêu cầu làm rõ, công ty phải cung cấp tài liệu để chứng minh.

- Yêu cầu kỹ thuật nêu trong **Phụ lục 02** là các thông số yêu cầu tham khảo cơ bản để Trung tâm xây dựng dự toán mua sắm. Công ty có thể chào loại hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn.

- Trường hợp hàng hóa công ty chào không đáp ứng đầy đủ các thông số yêu cầu. Trung tâm đề nghị công ty vẫn thực hiện chào giá và ghi chú rõ các tiêu chí không đáp ứng. Trung tâm sẽ xem xét tổng thể các yếu tố tiêu chí kỹ thuật, giá chào của công ty. Nếu (các) yếu tố không đáp ứng không ảnh hưởng nhiều đến tính năng, công dụng của hàng hóa, Trung tâm sẽ chấp thuận báo giá của công ty và điều chỉnh tiêu chí kỹ thuật yêu cầu tương ứng để phù hợp với thực tế hàng hóa trên thị trường những vẫn đảm bảo yêu cầu chuyên môn và hiệu quả điều trị cho bệnh nhân.

- Công ty cung cấp kèm theo Báo giá (các) kết quả thầu **gần nhất** trong vòng 90 ngày (nếu có) của (các) trang thiết bị y tế tương tự đã chào giá cho Trung tâm.

- Trường hợp công ty có nhiều thiết bị, nhiều model cùng đáp ứng với nhiều mức giá khác nhau thì công ty làm cho mỗi thiết bị, mỗi model một đáp ứng kỹ thuật, báo giá mỗi model riêng biệt.

- Với thiết bị có phụ kiện, linh kiện, dịch vụ kỹ thuật cần thiết để hoàn thành lắp đặt dựa vào sử dụng nhưng trong yêu cầu kỹ thuật chưa có, công ty có thể chào thêm ở phần tùy chọn, số lượng cụ thể.

- Với thiết bị có phụ kiện, linh kiện (tiêu hao hoặc định kỳ thay thế); gói dịch vụ kỹ thuật để duy trì hoạt động thường xuyên trong thời gian khấu hao máy theo quy định. Công ty chào Bệnh viện tham khảo.



PHỤ LỤC 02

Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế
(Kèm theo Thông báo số: 347/TB-TTYT ngày 27 tháng 8 năm 2025
của Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên)

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU Danh mục hàng hóa, yêu cầu về cấu hình, thông số kỹ thuật
I	<u>BỘ DỤNG CỤ PHẪU THUẬT MẮT</u>
I	YÊU CẦU CHUNG:
	- Mới 100%; sản xuất năm 2025 trở đi.
	- Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, CE hoặc FDA.
	Xuất xứ: G7
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH (Tối thiểu)
1	Vành mi dài 14mm dạng chữ “V”, thân dạng trụ tròn, độ dài khoảng 76mm, chất liệu: Titanium: 01 cái
2	Panh giác mạc kích thước ngang 0,12 mm, 1x2 răng, cán phẳng, dài khoảng 84mm, chất liệu Titan: 01 cái
3	Kìm kẹp kim: 01 cái
4	Hộp đựng dụng cụ: 01 cái
5	Chóp Phaco, chiều dài 120 mm, Tay cầm bằng Titan tròn: 01 cái
6	Dụng cụ lấy thủy tinh thể, rộng khoảng 4,00 mm, dài khoảng 134 mm, Tay cầm tròn, chất liệu Titan: 01 cái
7	Panh gấp thủy tinh thể trục góc cạnh, hàm trơn, chiều dài 105mm, thép không gỉ: 01 cái
8	Kéo cắt bao góc cạnh, đầu sắc, lưỡi dao khoảng 10,00 mm, cán phẳng, dài khoảng 84 mm, thép không gỉ: 01 cái
9	Kéo vannas (Kéo cắt bao), cong, chiều dài tổng thể khoảng 84 mm: 01 cái
10	Panh xé bao Đầu Cystotome, Hàm thẳng 11,50 mm, Cán tròn, Chiều dài 110 mm, chất liệu Titan: 01 cái
11	Kéo thường mũi nhọn khoảng 28,00 mm, Chiều dài tổng thể 115 mm, thép không gỉ: 01 cái
III	YÊU CẦU KHÁC
	Giao hàng, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tại Trung tâm Y tế Tiên Yên trước 31/12/2025.
	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi ký kết biên bản nghiệm thu với bên mua, Bên bán phải thực hiện bảo trì/hiệu chuẩn, theo quy định của nhà sản xuất. Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.
	Bảo trì miễn phí nhân công sau bảo hành ≥ 24 tháng.
	Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng ≤ 24 giờ
	Có danh sách công việc bảo dưỡng theo khuyến cáo Nhà sản xuất.
	Có cam kết cung cấp phụ tùng và linh kiện thay thế theo model thiết bị đã dự thầu, trong vòng tối thiểu ≥ 5 năm

2	<u>BỘ DỤNG CỤ PHẪU THUẬT CẮT AMIDAL, VA</u>
I	YÊU CẦU CHUNG:
	- Mới 100%; sản xuất năm 2025 trở đi.
	- Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, CE hoặc FDA.
	Xuất xứ: G7
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH (Tối thiểu)
1	Ống hút, chiều dài khoảng 27 cm: 03 chiếc
2	Mở miệng: 03 chiếc
3	Kẹp, thẳng, chiều dài khoảng 19 cm: 03 chiếc
4	Kẹp, cong, chiều dài khoảng 19 cm: 03 chiếc
5	Que phẫu tích, chiều dài khoảng 22 cm: 03 chiếc
6	Hộp tiết trùng dụng cụ, kích thước khoảng 465 x 280 x 100 mm: 01 hộp
7	Khay lưới, kích thước khoảng 400 x 250 x 50 mm: 01 chiếc
III	YÊU CẦU KHÁC
	Giao hàng, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tại Trung tâm Y tế Tiên Yên trước 31/12/2025.
	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi ký kết biên bản nghiệm thu với bên mua, Bên bán phải thực hiện bảo trì/hiệu chuẩn, theo quy định của nhà sản xuất. Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.
	Bảo trì miễn phí nhân công sau bảo hành ≥ 24 tháng.
	Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng ≤ 24 giờ
	Có danh sách công việc bảo dưỡng theo khuyến cáo Nhà sản xuất.
	Có cam kết cung cấp phụ tùng và linh kiện thay thế theo model thiết bị đã dự thầu, trong vòng tối thiểu ≥ 5 năm
12	MÁY THEO DÕI BỆNH NHÂN
I	YÊU CẦU CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở đi
	Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485
	Đạt tiêu chuẩn: CE hoặc FDA.
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH (Tối thiểu)
	- Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 máy
	+ Cáp đo và bộ đo ECG kèm điện cực: 01 bộ
	+ Cáp đo và bộ phụ kiện đo SpO2: 01 bộ
	+ Cáp đo và bộ bao đo huyết áp không xâm lấn NIBP: 01 bộ
	+ Cáp đo và bộ phụ kiện đo nhiệt độ: 01 bộ
	- Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ
III	YÊU CẦU ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT TỐI THIỂU
	Đặc tính chung:
	- Có khả năng kết nối được với hệ thống theo dõi bệnh nhân trung tâm thông qua mạng LAN hoặc wifi

- Có thể theo dõi tối thiểu các thông số: Điện tim, nhịp thở, SpO2, huyết áp không xâm lấn, nhiệt độ
- Có tính năng hỗ trợ phân tích loạn nhịp
- Màn hình hiển thị thông số và dạng sóng
- Có chức năng tính toán chỉ số cảnh báo sớm cho bệnh nhân (EWS)
+ Có chức năng phân tích ST
- Tính năng đo điện tim ECG:
+ Có thể lắp được ≥ 3 điện cực
+ Dải đo nhịp tim: từ ≤ 20 đến ≥ 300 nhịp/ phút
+ Độ chính xác $\leq \pm 5$ nhịp/phút
+ Dải phóng đại tối thiểu: 0.5x, 1x, 2x và 4x
+ Có khả năng phát hiện máy tạo nhịp trong dải: $\leq \pm 2$ đến $\geq \pm 700$ mV
+ Độ rộng xung phát hiện máy tạo nhịp: ≤ 0.5 đến ≥ 2 ms
Bảng thông:
+ Chế độ chẩn đoán: ≤ 0.05 - ≥ 145 Hz
+ Chế độ theo dõi: ≤ 0.5 - ≥ 40 Hz
+ Chế độ ST: ≤ 0.05 - ≥ 40 Hz
Có phân tích ST
+ Dải ST: ≤ -0.9 - $\geq +0.9$ mV
+ Độ chính xác: $\leq \pm 10\%$
+ Độ phân giải: ≤ 0.01 mV
- Tính năng đo nhịp thở:
+ Dải đo: Trẻ ≤ 4 đến ≥ 180 nhịp/phút
+ Độ chính xác: $\leq \pm 5$ nhịp/phút
- Tính năng đo nồng độ bão hòa oxy trong máu:
+ Dải đo độ bão hòa: ≤ 1 đến $\geq 100\%$
+ Dải đo nhịp mạch: ≤ 30 đến ≥ 250 nhịp/phút
+ Độ chính xác: Người lớn/ trẻ em: $\leq \pm 2\%$ ở dải đo từ 70 - 100%
Trẻ sơ sinh: $\leq \pm 3\%$ ở dải đo từ 70 - 100%
- Tính năng đo huyết áp không xâm lấn NIBP:
+ Phương pháp đo: Dao động hoặc tương đương
+ Đáp ứng tiêu chuẩn: ISO 80601-2-30 hoặc IEC 80601-2-30
+ Chế độ đo tối thiểu: Tự động, thủ công
+ Dải đo:
- Người lớn:
Tâm thu: ≤ 30 - ≥ 290 mmHg
Tâm trương: ≤ 10 - ≥ 220 mmHg
Trung bình: ≤ 20 - ≥ 260 mmHg
- Trẻ em:
Tâm thu: ≤ 30 - ≥ 240 mmHg
Tâm trương: ≤ 10 - ≥ 220 mmHg
Trung bình: ≤ 20 - ≥ 225 mmHg

	- Trẻ sơ sinh:
	Tâm thu: $\leq 30 - \geq 140$ mmHg
	Tâm trương: $\leq 10 - \geq 110$ mmHg
	Trung bình: $\leq 20 - \geq 125$ mmHg
	- Tính năng đo nhiệt độ:
	+ Dải đo: ≤ 10 tới $\geq 45^{\circ}\text{C}$
	+ Độ chính xác: $\leq \pm 0.1^{\circ}\text{C}$
	+ Độ phân giải: $\leq 0.1^{\circ}\text{C}$
	Pin sạc
	- pin: Lithium-ion hoặc tương đương
	- Thời gian hoạt động: ≥ 4.5 giờ
	Lưu trữ
	- Có thể lưu trữ dữ liệu xu hướng của bệnh nhân dưới dạng sóng
	Màn hình
	- Kiểu màn hình: màn hình cảm ứng
	- Điều khiển bằng cảm ứng và núm xoay
	- Màn hình kích thước: ≥ 12 inches
	- Độ phân giải: $\geq 1024 \times 600$ pixels
	- Số dạng sóng hiển thị: ≥ 8 dạng sóng.
	Báo động
	- Có tối thiểu ≥ 3 cấp độ báo động
IV	YÊU CẦU KHÁC
	Giao hàng, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tại Trung tâm Y tế Tiên Yên trước 31/12/2025.
	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi ký kết biên bản nghiệm thu với bên mua, Bên bán phải thực hiện bảo trì/hiệu chuẩn, theo quy định của nhà sản xuất. Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.
	Bảo trì miễn phí nhân công sau bảo hành ≥ 24 tháng.
	Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng ≤ 24 giờ
	Có danh sách công việc bảo dưỡng theo khuyến cáo Nhà sản xuất.
	Có cam kết cung cấp phụ tùng và linh kiện thay thế theo model thiết bị đã dự thầu, trong vòng tối thiểu ≥ 5 năm